

Số: 27/2022/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 22 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 67/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông AOW, sinh năm 1983; thường trú: Thị trấn O, khu vực chính quyền địa phương O, thuộc bang OD, N; tạm trú: C1105 Metropole TT, lô 1-16 khu phức hợp SV, phường TT, thành phố TĐ, Thành phố HCM.

Người phiên dịch của ông AOW: Ông TPHC, sinh năm 1984; trú tại: 404 đường TA, phường 02, quận PN, Thành phố HCM

- Người yêu cầu: Bà TTKX, sinh năm 1988; thường trú: Ấp 3, xã PN, huyện ĐQ, tỉnh ĐN; tạm trú: A05.01 Chung cư Marina, khu phố PH, phường VP, thành phố TA, tỉnh BD.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông AOW và bà TTKX tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai theo giấy chứng nhận kết hôn số 144 ngày 17/10/2016. Trong thời gian chung sống hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng trong cuộc sống dẫn đến hôn nhân không hòa hợp, hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, cuộc sống không có hạnh phúc. Đến nay cuộc sống vợ chồng trở nên ngày càng căng thẳng, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng không thể hòa giải được. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông AOW và bà TTKX yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Trong quá trình chung sống, ông AOW và bà TTKX có 01 con chung tên Akintayo Hoàng An, sinh ngày 10/11/2016. Ông AOW và bà TTKX thống nhất sau khi ly hôn bà Trần Thị Kim Xuân trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung AHA, sinh ngày 10/11/2016, ông AOW và bà TTKX cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng

2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Ông AOW và bà TTKX thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông AOW và bà TTKX là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông AOW và bà TTKX thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà TTKX tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên AHA, sinh ngày 10/11/2016, ông AOW cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Thời hạn cấp dưỡng: Tính từ tháng 4 năm 2022.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Ông AOW và bà TTKX chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002017 ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (theo giấy chứng nhận kết hôn số 144 ngày 17/10/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhâm

